

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/ 2018 / HS-ST
Ngày: 18/7/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Minh

Bà Xích Thị Bích Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa:

Ông Trần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Trong ngày **18** tháng **7** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện B B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Trung Th, sinh ngày 23/11/1996

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố LB, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Trung Ng, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1975; Hiện ở Khu phố LB, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình hoạt động bản thân:

- Ngày 31/8/2015 Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt Huỳnh Trung Th 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/4/2016 và về địa phương. Huỳnh Trung Th phạm tội dưới 18 tuổi, nên được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giam từ ngày 26/02/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B B. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Nguyễn Thị Minh Q, sinh năm 1989 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, Bình Thuận.

+ Nguyễn Văn S, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn SN, xã SL, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng trong vụ án:

+ Phạm Thị H, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố LB, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận

+ Dương Quốc Kh, sinh năm 1989 (vắng mặt)

+ Huỳnh Nhất L, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận

+ Trần Văn Tr, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận

+ Trương Quý V, sinh năm 1990 (vắng mặt)

+ Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn SN, xã SL, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 17/11/2016, Huỳnh Trung Th đi bộ ngang qua nhà Nguyễn Thị Minh Q, sinh năm 1989 ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, Th nhìn thấy cửa hông của nhà Q mở và Q đang ngủ trên nệm gần cửa hông, phía trên đầu nằm của Q có để 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu, trên bàn nhựa gần chỗ Q nằm có để 01 cái laptop hiệu ASUS màu xanh đen. Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên lén lút đi nhẹ vào nơi để lấy tài sản và lấy trộm 01 cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu bỏ vào túi quần và 01 cái laptop hiệu ASUS màu xanh đen nhét vào trong áo đang mặc, rồi đi ra khỏi nhà của Q. Sau đó, Th đón xe buýt đi đến xã PRT, Th tháo 02 cái sim ra khỏi điện thoại di động và bán cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu vừa trộm được cho một người đàn ông đi xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 800.000 đồng, Th đã tiêu xài và mua ma túy sử dụng hết, còn cái Laptop và 02 cái sim điện thoại Th cất giữ.

Sau khi nghe thông tin Th lấy trộm tài sản, Nguyễn Thị Minh Q đến nhà bà Phạm Thị H (là mẹ ruột của Th), Q nói cho bà H biết về việc Th lấy trộm tài sản của Q 01 cái điện thoại di động và 01 cái laptop; bà H gọi điện thoại hỏi Th thì Th thừa nhận có lấy trộm 01 cái điện thoại di động và 01 cái laptop của Q, nhưng cái điện thoại Th đã bán với giá 800.000 đồng; bà H bảo Th mang tài sản trả lại cho Q. Sau đó Th nhờ một người bạn tên H ở xã SL (không rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 cái laptop và 02 cái sim điện thoại di động đưa cho bà H, rồi bà H đem tài sản trên giao trả lại cho Q.

Ngày 22/11/2016, Nguyễn Thị Minh Q có đơn có mất tài sản gửi Công an thị trấn LS giải quyết.

Theo kết luận định giá tài sản số 20/2017/HĐĐG-TTHS ngày 19/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B B, kết luận:

1. Laptop hiệu Asus màu xanh đen, kích cỡ màn hình 14inch, mua năm 2016. Đơn giá 6.000.000 đồng/cái, số lượng 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, thành tiền 3.000.000 đồng.

2. Điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu, mua năm 2016. Đơn giá 3.390.000 đồng/cái, số lượng 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, thành tiền 1.695.000 đồng.

Tổng cộng (1)+(2): 4.695.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ ngày 25/3/2017, Huỳnh Trung Th đi bộ vào khu vực Thanh long ở khu phố Bắc Sơn, thị trấn LS, huyện B B và nhìn thấy vườn Thanh long của Nguyễn Văn S, sinh năm 1979 ở thôn SN, xã SL, huyện B B không có người trông coi, Th nảy sinh ý định vào vườn Thanh long của S để tìm tài sản trộm; Th đi ra phía sau chòi trong của vườn Thanh long của S và nhìn thấy 01 bình xịt thuốc bằng điện màu cam đang cắm sọc đặt gần giếng nước; Th đến tháo dây sọc ra. Th lấy dây sọc và bình xịt thuốc đem đi ra khỏi hàng rào vườn Thanh long của S khoảng 10 mét, thì gặp S chạy xe mô tô về phát hiện và truy hô, Th bỏ bình xịt và dây sọc xuống đất và chạy trốn, S đuổi theo nhưng không kịp. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 25/3/2017, S cùng với Nguyễn Văn L (em ruột của S) phát hiện Th tại kho bột mì thuộc khu phố BS, thị trấn LS, S và L bắt giữ Th, đưa Th về Công an thị trấn LS làm việc. Tại đây, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Ngày 25/3/2017, Nguyễn V S có đơn cơ mất tài sản gửi Công an thị trấn LS giải quyết.

Theo kết luận định giá tài sản số 16/2017/HĐĐG-TTHS ngày 28/3/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện B B, kết luận:

Bình xịt thuốc bằng điện màu cam (cao 50cm, dài 30cm, rộng 20cm), hiệu Pandora PA-16E, mua năm 2016. Đơn giá 1.200.000 đồng/cái, số lượng 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại 50%, thành tiền 600.000 đồng.

Như vậy, từ ngày 17/11/2016 đến ngày 25/3/2017, Huỳnh Trung Th đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong đó, có 01 lần đủ định lượng cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, giá trị 4.695.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Th chiếm đoạt là 5.295.000 đồng.

Về phần dân sự: Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Nguyễn Thị Minh Q 01 cái laptop hiệu Asus màu xanh đen, kích cỡ màn hình 14inch và giao trả cho Nguyễn Văn S 01 bình xịt thuốc bằng điện màu cam (cao 50cm, dài 30cm, rộng 20cm), hiệu Pandora PA-16E, loại 16 lít. Sau khi nhận lại tài sản, Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng Nguyễn Thị Minh Q yêu cầu Huỳnh Trung Th bồi thường số tiền: 1.695.000 đồng là giá trị cái điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu, Th lấy trộm đã bán, không thu hồi lại được.

Về tang, vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người Huỳnh Trung Th 01 điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu xám đen, quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Th, do Phạm Thị H là mẹ ruột của Th cất giữ.

Đối với người đàn ông ở khu vực xã PRT mua tài sản là cái điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu do Huỳnh Trung Th trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh ở khu vực PRT nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông nêu trên nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 32/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 10/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Huỳnh Tr Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Trung Th. Đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị mức án đối với bị cáo Huỳnh Tr Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Huỳnh Trung Th nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

-Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Minh Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền 1.695.000đồng giá trị cái điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu, Th lấy trộm đã bán, không thu hồi lại được. Bị hại Nguyễn Văn S đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

- Người bị hại: Nguyễn Văn S và người làm chứng Dương Quốc Kh, Huỳnh Nhất L, Trần Văn Tr, Trương Quý V và Nguyễn Văn L đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án anh S, anh Kh, anh L, anh Tr, anh V và anh L đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Trung Th đã thừa nhận từ ngày 17/11/2016 đến ngày 25/3/2017, tại khu phố LT và khu phố BS thuộc thị trấn LS, huyện B B, do Huỳnh Trung Th 02 lần lén lút lấy trộm tài sản của Nguyễn

Thị Minh Q 01 cái laptop trị giá 3.000.000đồng, 01 cái điện thoại di động trị giá 1.695.000đồng và lấy trộm của Nguyễn Văn S 01 bình xịt thuốc trị giá 600.000đồng. Trong đó, có 01 lần đủ định lượng cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản 4.695.000đồng. Tổng giá trị tài sản do Th chiếm đoạt là 5.295.000đồng; tài sản đã được thu hồi giao trả cho người bị hại. Riêng chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu chưa thu hồi được.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo lợi dụng sơ hở của người dân trong việc quản lý tài sản thì lén lút chiếm đoạt để tiêu xài mua ma túy sử dụng. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 5.295.000đồng là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài và xem thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Trung Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính ưu việt của pháp luật XHCN.

[2] Xét về nhân thân: Bị cáo Huỳnh Trung Th nhân thân không tốt vào ngày 31/8/2015 Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt Huỳnh Trung Th 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/4/2016 và về địa phương. Do bị cáo Th khi phạm tội dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Huỳnh Trung Th không có nghề nghiệp, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thị Minh Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền 1.695.000đồng giá trị cái điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J5 màu nâu, Th lấy trộm đã bán, không thu hồi lại được. Đây là sự tự nguyện của bị hại Nguyễn Thị Minh Q có đơn yêu cầu không nhận số tiền bồi thường của bị cáo Th có cơ sở và chấp nhận. Bị hại Nguyễn Văn S đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel A115 màu xám đen cơ quan điều tra đã thu giữ trong người Kh, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Th, do Phạm Thị H là mẹ ruột của Th cất giữ.

[5] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trung Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về Qkháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Trung Th 12 (mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 26/02/2018.

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Trung Th phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-VKSND huyện B B;

-Công an huyện B B;

-Chi cục THADS huyện B B;

-Bị cáo, bị hại;

-Lưu HS+VP

LÊ THỊ PHƯƠNG

